**Tiếng Việt**

**Tập đọc: Cuộc thi không thành (2 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Qua bài học, học sinh được hình thành những Năng lực và Phẩm chất sau:

**1. Phát triển năng lực ngôn ngữ**

- Đọc trơn bài, phát âm đúng các tiếng, tốc độ đọc 60 tiếng/ phút. Biết nghỉ hơi hợp lí sau các dấu câu.

- Hiểu các từ ngữ trong bài.

- Trả lời đúng các câu hỏi tìm hiểu bài đọc.

- Nói – nghe về cách chạy của mỗi loài

- Hiểu nội dung câu chuyện: Mỗi loài, mỗi người xung quanh ta đều có đặc điểm, thoái quen riêng. Cần tôn trọng đặc điểm, thói quen của mỗi loài, mỗi người, không nên đòi người khác phải giống như mình.

 **2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

**-** Hợp tác có hiệu quả với các bạn trong nhóm, trong tổ và trong lớp.

- Biết yêu thương, tôn trọng đặc điểm, thói quen của mỗi loài, mỗi người.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Tranh minh họa bài tập đọc, bảng phụ viết nội dung bài học, bài Tập đọc.

**-** *VBT Tiếng Việt 1, tập hai*.

- Mỗi HS 1 mảnh giấy trắng (cỡ 5 x 10 cm) để tham gia trò chơi khởi động.

- Thẻ xanh đỏ cho mỗi HS làm BT 2 (Chọn ý trả lời đúng: a hay b)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động 1: Khởi động**- Gọi 2, 3 HS đọc thuộc lòng 2 khổ cuối của bài thơ *Quyển vở của em*, trả lời câu hỏi: *Ai biết giữ vở sạch, chữ đẹp?*- Nhận xét.**\* Trò chơi:** Thi viết tên con vật sống dưới nước- GV phổ biến cách chơi: GV phát cho mỗi HS 1 tờ phiếu , HS tự ghi tên mình trên phiếu.- GV nêu yêu cầu: Khi có lệnh bắt đầu, mỗi em ghi thật nhanh tên 3 con vật sống dưới nước (trong thời gian 1 phút) vào mặt sau của phiếu.- Tổ chức cho HS chơi- GV thu phiếu và gọi HS đọc theo nhóm đôi, 1 bạn đọc tên HS, 1 bạn đọc tên con vật).- Nhận xét, tuyên dương HS.**\* Giới thiệu bài**- GV treo tranh minh họa, hỏi:+ Tranh vẽ những con vật nào?+ Chúng sống trên cạn hay dưới nước?+ Chúng “đi lại” có giống nhau không?- GV nhận xét, dẫn dắt giới thiệu vào bài- GV viết tên bài: *Cuộc thi không thành***Hoạt động 2: Khám phá và luyện tập****Mục tiêu:** Đọc đúng, rõ ràng, đọc trơn bài, phát âm đúng các tiếng, biết nghỉ hơi hợp lí sau các dấu câu. Hiểu các từ ngữ trong bài. Trả lời đúng các câu hỏi tìm hiểu bài đọc. Hiểu nội dung câu chuyện.**Phương pháp, kĩ thuật, hình thức tổ chức**: Hỏi - đáp, đọc thầm, đọc cá nhân, tổ, nhóm, cả lớp. ***2.1. Hướng dẫn HS luyện đọc****a) GV đọc mẫu:* giọng rõ ràng, chậm rãi, đọc rõ ngữ điệu từng nhân vật.*b) Luyện đọc từ ngữ*- GV chỉ từng từ ngữ cho HS đọc: *không thành, trọng tài, xuất phát, chuyện rắc rối, quay đuôi, ngúng nguẩy, quay đầu, giật lùi, phóng thẳng, khuyên bảo,....*- GV hỏi *ngúng nguẩy* là như thế nào?- Giải nghĩa từ: *ngúng nguẩy* (tỏ thái độ không bằng lòng hay hờn dỗi).*c) Luyện đọc câu*- GV cùng HS đếm số câu trong bài: Bài có 13 câu.- GV cho HS đọc nối tiếp từng câu lần 1- Hướng dẫn đọc câu dài+ GV đọc mẫu 1 lần, ngắt câu dài,*Chúng cãi nhau vì / tôm chỉ quen bơi giật lùi, / cá chỉ biết phóng thẳng, / cua chỉ bò ngang*- Cho HS đọc câu trong nhóm đôi- GV theo dõi, giúp đỡ HS. | - 2 HS đọc và 1 HS trả lời câu hỏi- Chú ý lắng nghe- Theo dõi- HS tích cực tham gia trò chơi: các em ghi thật nhanh tên 3 con vật sống dưới nước (trong thời gian 1 phút) vào mặt sau của phiếu.- HS đọc theo nhóm đôi- HS quan sát- 2 – 3 HS: Tranh vẽ tôm, cá, cua và rùa.- 1 – 2 HS: Chúng sống dưới nước- HS trả lời- Chú ý lắng nghe- Vài HS nhắc lại tên bài- Lắng nghe - chỉ tay đọc thầm theo- HS đọc cá nhân, cả lớp.- Chú ý lắng nghe và ghi nhớ- HS đếm số câu trong bài: Bài có 13 câu- Đọc nối tiếp (cá nhân, nhóm).*(Có thể cho HS 1 đọc câu 1, cả lớp đọc lại ⇨ HS 2 đọc câu 2, cả lớp đọc lại,… tương tự với các câu còn lại.)*- Chú ý theo dõi và thực hiện theo hướng dẫn.- HS đọc câu trong nhóm đôi |

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **\*** GV cho học sinh hát vận động theo nhạc.d) *Thi đọc đoạn, bài*\* Tổ chức cho HS đọc đoạn của bài:- GV chia đoạn và hướng dẫn HS đọc bài theo đoạn, lưu ý ngắt nghỉ ở dấu phẩy, dấu chấm.- Gồm có 3 đoạn (2 câu/ 7 câu/ 4 câu)\* Tổ chức cho HS đọc cả bài- Tổ chức cho HS thi đọc mỗi nhóm đồng thanh đọc một đoạn.- Hỏi: Nhóm nào đọc đúng - Thế nào là đọc tốt- GV nhận xét- Tổ chức cả lớp đọc đồng thanh toàn bài.***2.2. Tìm hiểu bài đọc***- GV gọi 3 HS tiếp nối đọc trước lớp 3 BT.- Tổ chức trao đổi nhóm, làm BTBT1:- GV hỏi: Tôm, cá và cua định làm gì?- Nhận xétBT2: - GV phát thẻ xanh đỏ và hỏi: Vì sao cuộc đua của ba bạn không thành? - GV đọc từng ý.- Mời HS giải thích- GV nhận xét chốt ý.BT3:- GV nêu yêu cầu BT- Chỉ từng cụm từ, yêu cầu cả lớp đọc.- Yêu cầu HS làm vào VBT.\* Lặp lại: Tổ chức cho HS hỏi đáp: 1 bạn hỏi – cả lớp đáp lần lượt 3 BT vừa làm.- GV nhận xét, chốt ý- GV hỏi: Cuộc thi của tôm, cá và cua không thành bởi vì ai cũng đòi chạy theo cách của mình. Cuộc thi muốn thành công thì ba bạn phải làm như thế nào?? Câu chuyện muốn nói với em điều gì?- GV nêu nội dung bài, giáo dục HS: Mỗi bạnđều có đặc điểm, thoái quen riêng. Cần tôn trọng đặc điểm, thói quen của mỗi loài, mỗi người, không nên đòi người khác phải giống như mình.***2.3. Luyện đọc lại***- GV hỏi trong bài gồm có những nhân vật nào?- Treo bảng phụ ghi lời đối thoại của 3 nhân vật và hướng dẫn HS đọc:*+ Tôm: Hai cậu phải quay đuôi về đích như mình!**+ Cá: Không, hai cậu phải quay đầu về đích như tớ!**+ Cua: Hai cậu phải quay ngang như tớ!*- Ngoài lời của nhân vật còn cần đọc lời của ai nữa?- Tổ chức cho HS đọc theo vai: người dẫn chuyện, tôm, cá, cua.- GV tổ chức cho các nhóm thi đọc.- Nhận xét, tuyên dương.**3.** **Hoạt động vận dụng**- GV mời cảlớp đọc lại bài - Nhận xét giờ học- Dặn HS về kể cho người thân nghe điều em đã hiểu được qua câu chuyện, chuẩn bị bài tiết sau: *Anh hùng biển cả.* | - HS hát vận động theo nhạc.- Đọc từng đoạn theo hình thức đọc nối tiếp: cá nhân, nhóm đôi, nhóm 4, đọc to trước lớp.- HS đọc nhóm 4 theo hình thức đọc nối tiếp, mỗi bạn một đoạn- Trả lời: + Nhóm đọc đúng không vấp, rõ ràng là ….+ Đọc tốt là đọc to, rõ ràng không quá chậm, không quá nhanh, biết ngắt nghỉ hơi đúng chỗ.- Chú ý lắng nghe- Đọc đồng thanh- 3 HS tiếp nối đọc trước lớp 3 BT.- HS thảo luận nhóm 4 trả lời câu hỏi- Đại diện nhóm trình bày.- HS trả lời: Tôm cá và cua định làm thi chạy- HS đọc từng ý và dùng thẻ để bày tỏ ý kiến- HS giải thích theo ý của mình.- Chú ý lắng nghe- HS đọc theo yêu cầu- Làm vào VBT: a) Tôm – (2) giật lùib) Cá – (3) phóng thẳngc) Cua – (1) bò ngang- HS hỏi đáp: 1 bạn hỏi – cả lớp đáp lần lượt 3 BT.- Lắng nghe và trả lời- Vài HS trả lời theo suy nghĩ- Theo dõi và ghi nhớ- HS: 3 nhân vật đó là Tôm, cá, cua.- HS đọc theo hướng dẫn- Lời của người dẫn chuyện- HS chia vai và luyện đọc trong nhóm.- Các nhóm thi đọc, nhóm khác nhận xét.- Đọc đồng thanh- Lắng nghe- Lắng nghe và thực hiện |

**Điều chỉnh sau tiết dạy (nếu có)**

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………